

BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 880 /LĐTBXH-VP

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2020

ĐOÀN ĐBQH TỈNH BÌNH ĐỊNH

Văn trại số 1 kiến nghị cử tri sau kỳ họp  
thứ 8 Quốc hội khóa XIV

Số: 431  
ĐEN Ngày 20/4/2020  
Chuyển: A/4  
Lưu hồ sơ: A/4

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh: Lai Châu, Đăk Nông, Lào Cai, Hưng Yên, Nam Định, Hải Dương, Sóc Trăng, Hà Nam, Bình Thuận, Quảng Bình, Thái Bình, Bạc Liêu, Bình Dương, Bình Định, Lạng Sơn và thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Lai Châu, Đăk Nông, Lào Cai, Hưng Yên, Nam Định, Hải Dương, Sóc Trăng, Hà Nam, Bình Thuận, Quảng Bình, Thái Bình, Bạc Liêu, Bình Dương, Bình Định, Lạng Sơn và thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng do Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 03/BDN ngày 8/01/2020 như sau:

*Đề nghị Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét nâng mức chuẩn trợ cấp, trợ giúp xã hội (270.000 đồng) tại Khoản 1, Điều 4 Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Vì thực tế hiện nay, mức trợ cấp này là rất thấp (tùy từng đối tượng mà mức trợ cấp hàng tháng là 270.000, 405.000, 540.000, 675.000, 810.000 đồng), đặc biệt là các đối tượng người tàn tật, người cao tuổi, trẻ em dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng,... điều kiện sống hết sức khó khăn (Kiến nghị số 38)*

*Hiện nay, mức hưởng bảo trợ xã hội của người cao tuổi còn thấp, đề nghị Chính phủ nghiên cứu, điều chỉnh tăng mức bảo trợ xã hội cho người cao tuổi; rút độ tuổi được hưởng chế độ bảo trợ của người cao tuổi xuống 75 tuổi vì tỷ lệ già hóa dân số ngày càng cao (Kiến nghị số 40)*

*Cử tri phản ánh, mức hỗ trợ bằng hệ số một (1,0) đối với hộ gia đình đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng được quy định tại Khoản 3, Điều 17 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật là quá thấp trong điều kiện hiện nay. Đề nghị xem xét, điều chỉnh tăng mức hỗ trợ trên cho các hộ gia đình đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng phù hợp với điều kiện sống hiện nay. (Kiến nghị số 41)*

*Cử tri tiếp tục đề nghị Nhà nước nâng mức trợ cấp bảo trợ xã hội đối với người trên 80 tuổi. (Kiến nghị số 42)*

Cử tri cho rằng, theo quy định mức chuẩn trợ cấp xã hội, trong đó có trợ cấp đối với người cao tuổi hiện nay 270.000 đồng/tháng là quá thấp và chỉ áp dụng đối với người từ đủ 80 tuổi trở lên là chưa phù hợp. Đề nghị Quốc hội, Chính phủ quan tâm, xem xét tăng mức chuẩn trợ cấp xã hội hiện nay, trong đó có chế độ trợ cấp đối với người cao tuổi và quy định mức trợ cấp này theo tỷ lệ so với lương tối thiểu; đồng thời hạ độ tuổi được hưởng trợ cấp đối với người cao tuổi xuống từ đủ 70 tuổi trở lên. (Kiến nghị số 44)

Cử tri tiếp tục đề nghị Nhà nước nâng mức trợ cấp bảo trợ xã hội đối với người trên 80 tuổi. (Kiến nghị số 45)

Cử tri đề nghị Nhà nước nên xem xét nâng mức hỗ trợ việc cấp nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách, vì hiện nay quy định mức 50 triệu/căn nhà là quá thấp. Tăng mức hỗ trợ cho người cao tuổi, vì hiện nay mức 270.000 đồng/người/tháng còn thấp, trong khi giá cả thị trường ngày một tăng dần. (Kiến nghị số 46)

Cử tri đề nghị nghiên cứu sửa đổi Khoản 2, Mục 4, Điều 17 Luật người cao tuổi năm 2009 theo hướng: “Tất cả công dân Việt Nam từ 80 tuổi trở lên được hưởng phụ cấp người cao tuổi” thay vì quy định như Luật hiện hành nhằm động viên, khích lệ tinh thần đối với tất cả các đối tượng là người cao tuổi. (Kiến nghị số 48)

Cử tri tiếp tục kiến nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội nghiên cứu trình Chính phủ sửa đổi Khoản 5 Điều 5 Nghị định 136/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21 tháng 10 năm 2013 quy định chính sách trợ giúp xã hội theo hướng trước mắt bổ sung đối tượng người dân tộc thiểu số từ đủ 75 tuổi trở lên mà không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng được hưởng trợ cấp hàng tháng (Kiến nghị số 49)

Cử tri phản ánh theo Khoản 2, Điều 17 Luật Người cao tuổi hiện nay đang thực hiện theo Quy định người từ 80 tuổi trở lên được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng. Cử tri tiếp tục đề nghị nghiên cứu, xem xét, điều chỉnh chính sách chế độ trợ cấp hàng tháng cho người cao tuổi theo hướng hạ thấp tuổi được hưởng trợ cấp xuống 70-75 tuổi. (Kiến nghị số 64)

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời như sau:

1. Về kiến nghị nâng mức trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội, mở rộng đối tượng bảo trợ xã hội

Trong điều kiện kinh tế - xã hội hiện nay, mặc dù ngân sách nhà nước còn nhiều khó khăn, nhưng Đảng và Nhà nước đã luôn chú trọng tới công tác bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ người yếu thế, những trường hợp còn nhiều khó khăn trong cuộc sống, đặc biệt là đối tượng người khuyết tật, người cô đơn không nơi nương tựa, góp phần ổn định đời sống, việc làm cho họ. Bên cạnh trợ cấp hàng tháng, Nhà nước còn có các chính sách ưu đãi khác như chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, học văn hóa, học nghề, việc làm, trợ giúp pháp lý, tiếp cận công trình công cộng, phương tiện giao thông, công nghệ thông tin, dịch vụ

văn hóa, thể thao, du lịch và dịch vụ khác phù hợp. Mặt khác, Nhà nước cũng ban hành các chính sách nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư, tài trợ, xây dựng cơ sở bảo trợ, chăm sóc, giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm hoặc cơ sở cung cấp dịch vụ khác trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội cũng như người khuyết tật được hưởng chính sách ưu đãi xã hội hóa theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, với các chi phí sinh hoạt như hiện nay, mức trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng bảo trợ xã hội còn khá thấp, chưa thực sự đáp ứng được đầy đủ nhu cầu của các đối tượng. Do vậy, trên cơ sở nghiên cứu, tổng hợp, đánh giá tác động thời gian vừa qua, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013, trong đó có điều chỉnh nâng mức trợ cấp xã hội hàng tháng cùng với sửa đổi một số chính sách khác. Hiện tại, dự thảo Nghị định đang được lấy ý kiến các bộ, ngành liên quan trước khi tổng hợp, trình Chính phủ theo quy định.

### *2. Về đề nghị hạ độ tuổi được hưởng trợ cấp xã hội của người cao tuổi (75 tuổi, 70 tuổi).*

Trong thời gian vừa qua Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã 3 lần trình Chính phủ ban hành văn bản hạ độ tuổi hưởng trợ cấp xã hội: (i) Nghị định số 30/2002/NĐ-CP ngày 26/3/2002 quy định Người cao tuổi từ 90 tuổi trở lên được hưởng trợ cấp xã hội, (ii) Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 quy định giảm độ tuổi người cao tuổi xuống còn 85 tuổi; (iii) Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi một lần nữa giảm độ tuổi người cao tuổi được hưởng trợ cấp xã hội xuống còn 80 tuổi. Đây là cố gắng rất lớn của Chính phủ trong giai đoạn nền kinh tế còn khó khăn góp phần bảo đảm đời sống của người cao tuổi trong thời gian qua.

Tuy nhiên, để tiếp tục làm tốt công tác chăm sóc người cao tuổi hơn nữa trong thời gian tới, phù hợp và cân bằng trong tổng thể chính sách an sinh xã hội, việc hạ độ tuổi trợ cấp hàng tháng đối với người cao tuổi là chính đáng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu trong quá trình tổng kết, đánh giá trong quá trình nghiên cứu, sửa đổi Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.

### *3. Về đề nghị Nhà nước nên xem xét nâng mức hỗ trợ việc cấp nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách, vì hiện nay quy định mức 50 triệu/căn nhà là quá thấp.*

Trong thời gian qua, việc hỗ trợ cho người có công với cách mạng được thực hiện theo Nghị quyết số 494/NQ-UBTVQH13 ngày 18 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người có công với cách mạng; Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở với 2 mức hỗ trợ 20 triệu đồng cho việc sửa chữa, 40 triệu đồng cho việc xây mới. Đây là mức hỗ trợ của Nhà nước đối với gia đình người có công có khó khăn về nhà ở, không phải là chi trả toàn bộ chi phí cho việc sửa chữa hoặc xây mới nhà ở, thể hiện sự quan tâm, chăm lo tới các đối tượng chính

sách trong điều kiện Ngân sách Nhà nước còn nhiều khó khăn như hiện nay, với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng chia sẻ trách nhiệm, động viên người có công và gia đình phát huy truyền thống yêu nước và tinh thần cách mạng, khắc phục khó khăn, vươn lên ổn định cuộc sống. Đến thời điểm hiện tại, việc thực hiện hỗ trợ người có công có khó khăn về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã cơ bản hoàn thành theo danh sách tại Đề án hỗ trợ do các địa phương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với gia đình người có công với cách mạng phát sinh nhu cầu hỗ trợ về nhà ở, Chính phủ giao cho các địa phương chủ động bố trí từ nguồn ngân sách địa phương, căn cứ theo quy định tại Luật Nhà ở và các quy định có liên quan để thực hiện hỗ trợ.

#### *4. Về kiến nghị “Tất cả công dân Việt Nam từ 80 tuổi trở lên được hưởng phụ cấp người cao tuổi”*

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 17 của Luật Người cao tuổi thì đối tượng người cao tuổi được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng là người từ đủ 80 tuổi trở lên không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp xã hội hàng tháng. Đây là chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên không có nguồn thu nhập như lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp xã hội hàng tháng nhằm hỗ trợ người cao tuổi bớt khó khăn trong cuộc sống, không phải là chính sách “ưu đãi” người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên nói chung. Vì vậy, người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên đã có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp xã hội hàng tháng thì không được hưởng. Tuy nhiên, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chức năng tổng hợp ý kiến cử tri, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trong quá trình nghiên cứu, sửa đổi Luật Người cao tuổi.

Trên đây là trả lời của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh: Lai Châu, Đăk Nông, Lào Cai, Hưng Yên, Nam Định, Hải Dương, Sóc Trăng, Hà Nam, Bình Thuận, Quảng Bình, Thái Bình, Bạc Liêu, Bình Dương, Bình Định, Lạng Sơn và thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng để trả lời kiến nghị của cử tri./.

*Noi nhận:*

- Như trên;
- Ban Dân nguyên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQVN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ LĐTBXH: Lãnh đạo Bộ, Cục BTXH;
- Thường trực HĐND, UBND, Sở LĐTBXH tỉnh:  
Lai Châu, Đăk Nông, Lào Cai, Hưng Yên, Nam Định,  
Hải Dương, Sóc Trăng, Hà Nam, Bình Thuận, Quảng  
Bình, Thái Bình, Bạc Liêu, Bình Dương, Bình Định,  
Lạng Sơn và thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: VT, TH.



Đào Ngọc Dung